

| | | | |
|---|--|---|--|
| Description Mô tả | Hướng dẫn sử dụng ống nghiệm có nút 16x100mm tiết trùng | Catalog No. + Version Mã bao bì + (phiên bản) | 402005V01VN |
| Size Kích thước | 297x210 mm | Content Editor/Date Soạn nội dung/Ngày | |
| Material Chất liệu | Giấy offset double A 70gsm/80gsm | Designer/Date Người thiết kế | <i>[Signature]</i> |
| Processing Gia công | In 01 mặt | Design Date Ngày thiết kế | 28/06/2022 |
| Printing Color Màu sắc in | In 01 màu | Design Review/Date Xem lại thiết kế/ngày | <i>[Signature]</i> PX/ht |
| Customer Rev./Date Ý kiến khách hàng/Ngày | | Content Review/Date Xem lại nội dung/ Ngày | 28/06/2022 |
| | | Approved/Date Phê duyệt/ Ngày | <i>[Signature]</i> |
| | | Effective Date Ngày có hiệu lực | <i>[Signature]</i> |
| Customer App./Date Khách hàng duyệt/ Ngày | | Receiving Dept. Bộ phận nhận tài liệu | <input type="checkbox"/> DCC <input type="checkbox"/> RA <input type="checkbox"/> TK <input type="checkbox"/> KHVT <input type="checkbox"/> QC <input type="checkbox"/> SX |



GIÁM ĐỐC

Đào Đình Khôi



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
Ống Nghiệm Có Nút 16x100mm Tiệt Trùng
Test Tube 16x100mm With Plug Sterilized

I. Mô tả hàng hóa

- Ống nghiệm có nút 16x100mm tiệt trùng được sử dụng để thu thập, vận chuyển, xử lý mẫu xét nghiệm. Gồm 2 bộ phận: Thân ống, nút ống.
- Thân ống được làm từ nhựa PP hoặc PS, không màu, không phản ứng với mẫu đựng bên trong.
- Nút ống được làm từ nhựa PP hoặc PE nguyên sinh, màu xanh, đỏ, vàng, trắng... thay đổi tùy theo yêu cầu sử dụng.
- Sản phẩm được đóng gói, tiệt trùng theo tiêu chuẩn áp dụng.

II. Mục đích sử dụng

- Dùng trong thu thập, vận chuyển và xử lý mẫu trong phòng thí nghiệm, hoặc các cơ sở y tế.

III. Hướng dẫn sử dụng

- Sản phẩm được thiết kế để sẵn sàng sử dụng.
- Mở nút, thu và lấy mẫu vào bên trong, đậy chặt nút lại.
- Bảo quản, vận chuyển mẫu hoặc thực hiện các xét nghiệm liên quan theo chỉ dẫn tại cơ sở xét nghiệm.

Lưu ý: Không để dính mẫu bên ngoài thành ống nghiệm.











IV. Cảnh báo thận trọng và các vấn đề khác

- Kiểm tra bao bì sản phẩm trước khi sử dụng. Không sử dụng sản phẩm đã hết hạn dùng.
- Không sử dụng sản phẩm nếu có dấu hiệu bị hỏng, bao bì rách và hỏng.
- Đeo găng tay bảo hộ, đảm bảo an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Sản phẩm sử dụng 1 lần.
- Tuân thủ các quy định xử lý rác thải sau khi sử dụng.
- Vận chuyển nhẹ nhàng, tránh ném hay làm rơi làm ảnh hưởng tới chất lượng của sản phẩm.

V. Hạn sử dụng và bảo quản

- 5 năm kể từ ngày sản xuất.
- Bảo quản ở nơi khô mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Các ký hiệu

| | | | | | |
|---|--------------------------------------|---|----------|---|--------------------------------|
|  | Chỉ sử dụng trong chẩn đoán in vitro |  | Số lô |  | Nhà sản xuất |
|  | Mã sản phẩm |  | Số lượng |  | Chỉ dùng một lần |
|  | Tránh ánh nắng mặt trời |  | Hạn dùng |  | Không dùng khi bao gói bị hỏng |
|  | Tham khảo HDSD | | | | |

 **CÔNG TY TNHH POLYGREEN VIỆT NAM**

CCN Trường An, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

 ISO 13485

